TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH
Khoa Khoa học cơ bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử Mã số: 7140218

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: **Lịch sử Việt Nam trung đại (từ thế kỉ X - 1858)**	**1.2. Tên tiếng Anh:** **Medival Vietnam history (X century - 1858)**
1.3. Mã học phần:	**1.4. Số tín chỉ:** 03
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	36 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	9 tiết
- Tự học:	90 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Trần Thị Tuyết Nhung
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Lê Trọng Đại ThS. Dương Vũ Thái ThS. Lại Thị Hương
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến năm 1858 phục vụ việc nghiên cứu học tập các học phần liên quan và thiết kế bài giảng, giảng dạy và giáo ducjtrong đợt thực tập tại trường phổ thông.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức:

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến năm 1858 với các nội dung: Việt Nam trong các thế kỉ X - XIV; Việt Nam từ đầu thế kỉ XV đến cuối thế kỉ XVI; Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỷ XVIII; Việt Nam trong nửa đầu thế kỉ XIX.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng nghiên cứu lịch sử; các kỹ năng thực hành bộ môn: sử dụng sơ đồ, đồ thị, niên biểu, lược đồ, làm các đồ dùng trực quan phục vụ dạy học lịch sử. Vận dụng kiến thức chuyên ngành để phân tích, so sánh đánh giá các sự kiện hiện tượng, nhân vật của lịch sử Việt Nam hiện đại.

2.2.3. Về thái độ:

- Có thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng chuyên ngành. Hình thành ở người học lòng tự hào dân tộc, ý thức biết trân trọng, bảo vệ những thành quả mà các thế hệ cha, ông đã tạo dựng.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Thông hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản, nâng cao về quá trình xây dựng phát triển nhà nước phong kiến Việt Nam độc lập, tự chủ từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV (1407) vào nghiên cứu, học tập và phục vụ việc giảng dạy và giáo dục ở trường phổ thông
CLO2	Thông hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản, nâng cao về quá trình xây dựng, phát triển và khủng hoảng suy vong của chế độ phong kiến Việt Nam từ đầu thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XIX (1858) vào nghiên cứu, học tập và phục vụ việc giảng dạy và giáo dục ở trường phổ thông
CLO3	Vận dụng kiến thức cơ sở ngành để phân tích, so sánh đánh giá các sự kiện hiện tượng, nhân vật của lịch sử Việt Nam thời trung đại
CLO4	Thuần thục các kỹ năng thực hành bộ môn: sử dụng sơ đồ, đồ thị, niên biểu, lược đồ, làm các đồ dùng trực quan phục vụ dạy học lịch sử ở trường phổ thông
CLO5	Thể hiện thái độ trung thục, cầu thị trong học tập trên lớp, trong nghiên cứu và tự học ở nhà.
CLO6	Thể hiện niềm tự hào long biết ơn các thế hệ cha ông đã cống hiến hy sinh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ nền độc lập, nền văn hóa dân tộc.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1	R	R		I	I	I		R	R	I
CLO 2	R	R		R	I	I		R	R	I
CLO 3	R	R		R	I	I		I	I	I
CLO 4	R	R		R	R	R		I	I	I
CLO 5	I	I		I	I	I		R	R	I
CLO 6	I	I						I	I	I
Tổng hợp học phần	M	M		R	R	R		R	R	I

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu,có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	**Trọng số**	**Bài đánh giá**	**Trọng số con**	**Rubric (đánh dấu X nếu có)**	**Lquan đến CĐR**	***Hướng dẫn phương pháp đánh giá***
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	*(7)*
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực ch. bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	40%	A2.1. Tuần 5: Chính sách đô hộ của nhà Minh và các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỉ XV	25%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 10: Đánh giá các nhân vật lịch sử: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông	25%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	
		A2.3. Tuần 15: Đánh giá vai trò lịch sử của Quang Trung, Nguyễn Ánh	25%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO4	
A3. Đánh giá cuối kỳ	50%	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Đáp ứng đáp án, thang điểm

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự >=80% số buổi của HP. Nếu nghỉ >20% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần / Buổi (3 tiết/ b)	**Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)**	**Số tiết (LT/ TH/ TT)**	**CĐR của bài học (chương)/ chủ đề**	**Liênquan đến CĐR**	***PP giảng dạy, tài liệu và cở sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR***	***Hoạt động học của SV(*)***	***Tên bài đánh giá (cột 3 bảng 3)***
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1. Bước đầu xây dựng và bảo vệ quốc gia phong kiến độc lập tự chủ - nước Đại Cồ Việt (thế kỉ X) 1.1. Bước đầu XD và bảo vệ nền tự chủ đất nước 1.1.1 Họ Khúc dựng nền tự chủ 1.1.2 Cuộc kháng chiến của Dương Đình Nghệ, nền tự chủ được khôi phục	3	Trình bày được: nền tự chủa của họ Khúc và cuộc kháng chiến của Dương Đình Nghệ	CLO 1 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
2	Chương 1. (tiếp) 1.2 Các triều Ngô, Đinh và Tiền Lê củng cố độc lập và XD nhà nước PK 1. 2.1 Ngô	3	Trình bày được quá trình các triều đại Ngô, Đinh và Tiền Lê củng cố độc lập và xây	CLO 1 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận,	

	Quyền xưng vương và thành lập nhà nước 1.2.2 Đinh Hoàn dẹp loạn 12 Sứ quân thống nhất đất nước 1.2.3 Nước Đại Cồ Việt thời Đinh - Tiền Lê (968- 1009)		dựng nhà nước			trả lời câu hỏi của GV	
3	Chương 2. Đại Việt thời Lý, Trần, Hồ (Thế kỉ XI - cuối thế kỉ XIV) 2.1 Nhà Lý (1010 - 1225) 2.2 Nhà Trần (1225 - 1399)	3	Trình bày và phân tích được các kiến thức về quá trình XD củng cố và phát triển nhà nước PK Đại Việt thời Lý, Trần, Hồ	CLO2 CLO3 CLO4	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
4	Chương 2. Đại Việt thời Lý, Trần, Hồ (Thế kỉ XI – cuối thế kỉ XIV) 2.3 Sự khủng hoảng của xã hội Đại Việt ở cuối thế kỷ XIV 2.4 Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm	3	Trình bày được sự khủng hoảng của xã hội Đại Việt ở cuối thế kỷ XIV Và các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm	CLO2 CLO7 CLO8	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1][2] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
5	Bài tập: 1.Đánh giá vai trò lịch sử của Ngô Quyền, Đinh Tiên Hoàng, Lê Hoàn	3		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] [4] - Hoạt động	

	2.Đánh giá vai trò lịch sử của Trần Thủ Độ, Trần Thánh Tông và Trần Quốc Tuấn					trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
6	Chương 3. Đại Việt trong thế kỉ XV đến đầu thế kỉ XVI 3.1 Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh do nhà Hồ lãnh đạo 3.2 Chính sách đô hộ của nhà Minh và các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỷ XV	3	Trình bày và phân tích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh do nhà Hồ lãnh đạo và chính sách đô hộ của nhà Minh và các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỷ XV	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn, Làm bài Kiểm tra	A2.1.
7	Chương 3. Đại Việt trong thế kỉ XV đến đầu thế kỉ XVI 3.3 Khởi nghĩa Lam Sơn 3.4 Nhà nước quân chủ quan liêu Lê sơ	3	Trình bày được đặc điểm, tính chất của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và nhà Lê sơ.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1],máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
8	Chương 4. Việt Nam từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XVII 4.1 Sự sụp đổ của nhà Hậu Lê và các cuộc chiến tranh phong kiến	3	Giải thích được Sự sụp đổ của nhà Hậu Lê và các cuộc chiến tranh phong kiến, tình hình chính trị ở	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1],máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu	

	4.2 Tình hình chính trị ở Đàng Ngoài và Đảng Trong		Đàng Ngoài và Đàng Trong			hỏi của GV	
9	Chương 4. Việt Nam từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XVII 4.3 Sự phát triển mới về kinh tế 4.4 Tình hình văn hoá	3	Trình bày được sự phát triển mới về kinh tế, văn hoá Việt Nam từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XVII	CLO2 CLO4 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
10	Chương 5. Cuộc khủng hoảng của chế độ phong kiến và phong trào nông dân Tây Sơn 5.1 Cuộc khủng hoảng của chính quyền phong kiến Đàng Ngoài 5.2 Phong trào nông dân Đàng Ngoài	3	Giải thích được uộc khủng hoảng của chính quyền phong kiến Đàng Ngoài dẫn đến phong trào nông dân	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], [3], [2]	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] [2] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
11	Bài tập: 1.Sự sụp đổ của nhà Hậu Lê và các cuộc chiến tranh phong kiến 2.Đánh giá các nhân vật lịch sử: Mặc Đăng Dung, Đào Duy Từ, Nguyễn Hữu Cảnh	3		CLO3 CLO4 CLO5			

12	Chương 5. Cuộc khủng hoảng của chế độ phong kiến và phong trào nông dân Tây Sơn 5.3 Cuộc khủng hoảng của chính quyền phong kiến Đàng Trong 5.4 Phong trào nông dân Tây Sơn 5.5 Vương triều Tây Sơn	3	Giải thích được Cuộc khủng hoảng của chính quyền phong kiến Đàng Trong dẫn đến phong trào nông dân và sự ra đời của vương triều Tây Sơn	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], [2], [4]	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1], [2], [4] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
13	Chương 6.Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX dưới triều Nguyễn 6.1 Tình hình chính trị nửa đầu thế kỷ XIX cải cách hành chính của Minh Mạng 6.2 Tình hình kinh tế nửa đầu thế kỷ XIX và chính sách của nhà Nguyễn	3	.Nắm vững kiến thức về tình hình chính trị nửa đầu thế kỷ XIX cải cách hành chính của Minh Mạng và tình hình kinh tế nửa đầu thế kỷ XIX và chính sách của nhà Nguyễn	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], [2],	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1], [2], [- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
14	Chương 6.Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX dưới triều Nguyễn 6.3 Tình hình xã hội và văn hoá nửa sau thế kỷ	3	Nắm vững Tình hình xã hội và văn hoá nửa sau thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], [2],	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1], [2], - Hoạt động	

	XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX		của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX dưới triều Nguyễn			trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
15	Bài tập: 1.Chế độ phong kiến Việt Nam - Quá trình xác lập, khủng hoảng và suy vong. **2.**Đánh giá vai trò lịch sử của: Quang Trung, Nguyễn Ánh	3		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], [2],	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1], [2], - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kỳ	-	1.Việt Nam nửa đầu TK XIX dưới triềuNguyễn 2.Cuộckhủng hoảng của chế độ phong kiến và phong trào nông dân Tây Sơn 3.Việt Nam từ thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XVII 4.Đại Việt trong TK XV đến đầu TK XVI 5.Đại Việt thời Lý, Trần, Hồ (TKXI - cuối TK XIV)		Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn		

			6.Bước đầu xây dựng và bảo vệ quốc gia phong kiến độc lập tự chủ - nước Đại Cồ Việt (thế kỉ X)				

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương

- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR

- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ……..); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số….).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
	Giáo trình chính			
1	Trương Hữu Quýnh	2004	Lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến 1858	Nxb ĐH Sư phạm
	Sách, giáo trình tham khảo			
2	Trương Hữu Quỳnh - Nguyễn Cảnh Minh	1999	Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến 1858	Nxb ĐHQG HN
3	Nhiều tác giả	1998	Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 1	Nxb Giáo dục
4	Nguyễn Quang Ngọc	2001	Tiến trình lịch sử Việt Nam	Nxb Giáo dục
5	Trần Bá Đệ	2002	Một số chuyên đề lịch sử việt Nam	Nxb ĐHQG HN

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4, 5,6

9. Rubric đánh giá: Không có

Quảng Bình, ngày….tháng….năm 2021

Trưởng khoa	Trưởng bộ môn	Người biên soạn
PGS.TS. Nguyễn Thành Chung	**ThS. Lê Trọng Đại**	**ThS. Trần Thị TuyếtNhung**